

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2020/HS-ST

Ngày: 29-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Khải.

Ông Nông Trung Kiên.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Dần, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên;

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 242/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lường Văn C, tên gọi khác: Không; sinh năm 1994, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn K, đã chết và con bà: Lường Thị P, đã chết; gia đình bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 03; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, Ngày 06/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc tại Thanh Hà – Vĩnh Phúc. Ngày 08/10/2016 C chấp hành xong trở về địa phương đến nay đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/8/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lò Văn M, tên gọi khác: Không; sinh năm 1979, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Đ, sinh năm 1954 và con bà: Lò Thị M, sinh năm 1954; gia đình bị cáo có 06 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 03; có vợ:

Lò Thị L, sinh năm 1974 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2011; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Bản án số 135/2013/HSST, ngày 14/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 08/01/2015 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống. Bản án đến nay đã được xóa án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/8/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Đội 16, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

(Bị hại vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/8/2020, trong khi Lò Văn M đang chơi ở nhà Lương Văn C tại Bản Ló, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên thì C rủ M đi lên khu vực xã T, huyện Điện Biên trên đường đi xem có ai sơ hở trong việc trông coi tài sản thì trộm cắp để bán lấy tiền chia nhau chi tiêu cá nhân và sử dụng ma túy. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi C và M đi đến khu vực Bản C, xã T, huyện Điện Biên thì cả hai thấy trong trang trại của anh Nguyễn Quang V nuôi nhiều gà nhưng không có người trông coi nên C rủ M vào trộm cắp gà, M đồng ý. C cùng M lén lút, bí mật cùng nhau đi vòng ra phía sau khu trang trại tìm lối vào khu vực chuồng gà. C quan sát thấy trên tường chuồng nuôi gà hướng Tây cạnh bếp nấu thức ăn gia súc gia cầm của trang trại có một lỗ hình thang kích thước (85x60)cm cao 45cm, cách mặt đất 25cm. C liền chui người qua lỗ trên để vào trong chuồng nuôi gà trước, M theo sau. Quan sát thấy có bao đựng nhiều bao xác rắn bên trong chuồng nơi cả hai vừa chui qua, C lấy 01 chiếc bao xác rắn màu trắng và M lấy 01 chiếc bao xác rắn màu xanh, các bao có nhiều lỗ thủng. Tiếp đó, M giữ miệng bao màu xanh còn C dùng hai tay lùa và bắt gà cho vào. Thấy bao đã nhiều gà và sợ nếu bắt thêm gà sẽ bị chết, M nhặt 01 viên gạch gần chỗ đứng đặt lên miệng bao để gà không chui ra được. Tiếp theo, M bắt gà cho vào bao xác rắn màu trắng C đang cầm. Sau đó, M nói: “Bắt đủ rồi về thôi”, C đồng ý. C và M mỗi người mang một bao tải đựng gà theo lối cũ đi ra khỏi khu vực trang trại của anh V. Cả hai cho bao gà lên vai vác đi lên phía đồi rồi đi theo đường mòn để tránh sự phát hiện của chủ tài sản và người dân xung quanh. Khi C và M đi cách trang trại của anh V được khoảng 100 mét, do mệt và vác nặng nên C bảo M dừng lại rồi đưa bao gà của mình cho M giữ. C nhặt một đoạn gỗ dài 2,5 mét bên cạnh đường rồi cầm về chỗ M đang chờ. M buộc hai miệng bao gà vào với nhau rồi C dùng đoạn gỗ xuyên qua

cùng nhau khiêng sọt gà trên đi dọc đường xem có ai mua sẽ bán lấy tiền chia nhau. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi C và M đang đi trên đường khu vực nghĩa trang C1, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên thì bị C an xã Thanh Luông kiểm tra, phát hiện và thu giữ 02 bao xác rắn bên trong có 17 con gà lai chọi có tổng khối lượng 28,6kg, 01 đoạn gỗ dài 2,5 mét cứng chắc, gồ ghề, một đầu có đường kính diện 05cm được cắt gọn, một đầu đường kính diện 4,5cm được cắt nham nhở.

Tại phiên tòa các bị cáo Lương Văn C và Lò Văn M đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như đơn trình báo của bị hại; Biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản; Các bản cung có trong hồ sơ vụ án; Biên bản ghi lời khai của bị hại; Kết luận điều tra; Cáo trạng truy tố...

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 48/KL-ĐGTS, ngày 07/8/2020 của Hội đồng định giá Tài sản trong tố tụng hình sự huyện Điện Biên kết luận: Tổng khối lượng **28,6kg** gà lai chọi. Có giá trị là **4.004.000đ** (bốn triệu không trăm lẻ bốn nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại đối với kết luận định giá nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 241/CT-VKSDB ngày 15/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo Lương Văn C theo khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản", mức hình phạt đối với bị cáo từ **09** tháng đến **12** tháng tù; Áp dụng đối với bị cáo Lò Văn M theo khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản", mức hình phạt đối với bị cáo từ **12** tháng đến **15** tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) đoạn gỗ dài 2,5m cứng chắc, gồ ghề một đầu có đường kính diện 5cm được cắt gọn, một đầu đường kính diện 4,5cm được cắt nham nhở; 02 bao tải xác rắn gồm 01 bao màu xanh và 01 bao màu trắng có nhiều lỗ thủng không còn giá trị sử dụng, là C cụ sử dụng vào việc phạm tội. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Lương Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Lò Văn M được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến gì tranh luận.

Bị hại ông Nguyễn Quang V có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, ông V đã nhận lại 17 con gà, nên ông không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án xét xử các bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi của bị cáo được chứng M như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 04/8/2020 Lương Văn C và Lò Văn M đi đến khu vực Bản C, xã T, huyện Điện Biên vào trang trại gà của anh Nguyễn Quang V để trộm cắp gà. M và C lén lút, bí mật cùng nhau đi ra phía sau trang trại gà tìm lối vào khu vực chuồng gà, C quan sát thấy trên tường chuồng gà hướng Tây cạnh bếp nấu thức ăn gia súc, gia cầm có một lỗ hình thang kích thước 85 x 60 cm cao 45 cm, cách mặt đất 25 cm. C chui người qua lỗ để vào trong chuồng gà trước, M chui theo sau, thấy bên trong có nhiều bao xác rắn C và M đã lấy mỗi người một bao xác rắn, M và C thay nhau giữ miệng bao và thay nhau bắt gà cho vào bao, khi cả hai bao gà đã đầy M và C mỗi người mang một bao tải gà chui ra theo lối cũ rồi cả hai vác lên vai đi lên phía đồi và đi theo đường mòn ra về tìm nơi tiêu thụ, khi cả hai về đến khu vực nghĩa trang C1, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên thì bị C an phát hiện bắt quả tang thu giữ tòa bộ vật chứng gồm 17 con gà lai chọi có tổng khối lượng 28,6 kg, có giá trị là **4.004.000đ** (bốn triệu không trăm lẻ bốn nghìn đồng), mục đích trộm cắp đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng. C và M là đồng phạm, cùng thực hiện một tội phạm, nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau trong việc thực hiện tội phạm. C là người khởi xướng, rủ rê, xúi giục M, cả hai thay nhau, hỗ trợ giúp sức nhau trong việc thực hiện trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện một cách cố ý, tội phạm đã hoàn thành. Từ những hành vi đã phân tích nêu trên thì đã đủ cơ sở để kết tội các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm và hình phạt đối với hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Văn C, sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, được học hết lớp 9/12. Sử dụng ma túy từ năm 2018 đến nay. Ngày 06/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc tại Thanh Hà – Vĩnh Phúc. Ngày 08/10/2016 C chấp hành xong trở về địa phương đến nay đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo Lò Văn M, sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, không được đi học mà ở nhà phụ giúp gia đình. Năm 1999 kết hôn với chị Lò Thị L và có 02 con. Năm 2015 ly hôn. Ngày 08/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 08/01/2015 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống. Bản án đến nay đã được xóa án tích.

Các bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo”. Ngoài ra, bị cáo Lương Văn C, tuy đã bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc tại Thanh Hà – Vĩnh Phúc. Ngày 08/10/2016 C chấp hành xong. Đến nay đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC thì bị cáo là người có nhân thân tốt, lại phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”. Còn bị cáo M đã bị kết án về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích nhưng theo quy định bị cáo không được coi là có nhân thân tốt nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng và khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự quy định thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Song xét thấy các bị cáo đều có điều kiện kinh tế khó khăn, thu nhập chính của các bị cáo đều từ làm ruộng, không có nguồn thu nhập nào khác, bản thân các bị cáo nghiện chất ma túy, trong nhà không có tài sản gì có giá trị, không có nghề nghiệp ổn định. Do vậy HĐXX không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: 17 con gà lai trội có tổng khối lượng 28,6kg (gồm 12 con gà trống khối lượng 21,8kg và 05 con gà mái khối lượng 6,8kg) đã được C an xã Thanh Luông trả lại cho bị hại Nguyễn Quang V vào ngày 04/8/2020 theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu lập hồi 22 giờ 15 phút ngày 04/8/2020. Trong quá trình điều tra, truy tố và trong đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Quang V không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm và yêu cầu Tòa án giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy sự tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại được Hội đồng xét xử chấp nhận và phù hợp theo qui định tại Điều 48 Bộ luật hình sự, Điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự;

[7]. Về xử lý vật chứng: Theo qui định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) đoạn gỗ dài 2,5m cứng chắc, gỗ ghè một đầu có đường kính diện 5cm được cắt gọn, một đầu đường kính diện 4,5cm được cắt nham nhở; 02 bao tải xác rắn gồm 01 bao màu xanh và 01 bao màu trắng có nhiều lỗ thủng không còn giá trị sử dụng, là C cụ sử dụng vào việc phạm tội.

[8]. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Lương Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Lò Văn M là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Văn C.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự

đối với bị cáo Lò Văn M.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lương Văn C và Lò Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Lương Văn C 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 13/8/2020.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn M 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 13/8/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Chấp nhận sự tự nguyện của bị hại không yêu cầu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

- Chấp nhận biên bản về việc trả lại tài sản cho bị hại Nguyễn Quang V vào ngày 04/8/2020 của C an huyện Điện Biên (bút lục 06).

4. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) đoạn gỗ dài 2,5m cứng chắc, gồ ghề một đầu có đường kính diện 5cm được cắt gọn, một đầu đường kính diện 4,5cm được cắt nham nhò; 02 bao tải xác rắn gồm 01 bao màu xanh và 01 bao màu trắng có nhiều lỗ thủng không còn giá trị sử dụng, là C cụ sử dụng vào việc phạm tội.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra C an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên bản bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2020).

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Lương Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Lò Văn M là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/9/2020. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án chính hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Điện Biên;
- C an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ, tạm giam CA huyện Điện Biên;
- Trại giam;
- Cơ quan THA. HS C an huyện Điện Biên;
- Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên;
- Bị cáo
- Bị hại;
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ THA – HS
- Lưu hồ sơ vụ án
- L- u bộ phận.

Vũ Thị Thanh Thủy